

Bản án số: **88/2021/HSST**

Ngày: **12/7/2021**

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ VÕ, TỈNH BẮC NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Minh Đức

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thế Sách

Bà Nguyễn Thị Chung

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Quốc Huy – Thư ký TAND huyện Quế Võ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Kim Phụng - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 7 năm 2021, tại TAND huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số **102/2021/TLST-HS ngày 28 tháng 5 năm 2021** theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: **96/2021/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 6 năm 2021** đối với các bị cáo:

1. Hoàng Văn N, sinh năm 1991;

HKTT: thôn Thạch Bình, xã Phi Hải, huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Tày; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn Bức và bà Lê Thị Tình; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân:

- Ngày 11/8/2009 bị TAND huyện Quảng Uyên, tỉnh Cao Bằng xử phạt 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 tháng về tội “Cố ý gây thương tích”.

- Ngày 02/8/2010 bị TAND tỉnh Cao Bằng xử phạt 04 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Ngày 28/12/2012 đã chấp hành xong toàn bộ bản án.

- Ngày 26/5/2017 bị TAND tỉnh Cao Bằng xử phạt 24 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Ngày 18/8/2018 đã chấp hành xong toàn bộ bản án.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/3/2021 đến nay. Có mặt.

2. Bùi Văn S, sinh năm 1995;

HKTT: thôn Minh Thành, xã Minh Tiến, huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Mường; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn Hồng và bà

Nguyễn Thị Linh; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự, nhân thân: không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/3/2021 đến nay. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Văn N và Bùi Văn S đều là đối tượng nghiện ma túy và ở chung một phòng trọ tại thôn Phương Cầu, xã Phương Liễu, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh. Khoảng 11h ngày 12/3/2021, N đang ở phòng trọ thì có nhu cầu sử dụng ma túy nên đi bộ một mình ra đường Quốc lộ 18 rồi bắt xe buýt đi ra thị xã Từ S mua ma túy của một thanh niên không quan biết với số tiền 100.000 đồng, người thanh niên đó đưa cho N 01 gói giấy màu vàng đen bên trong chứa chất bột màu trắng. N biết đó là ma túy nên cầm đứt vào túi quần và đi xe buýt về phòng trọ. N vào nhà vệ sinh sử dụng hết một nửa gói ma túy, số ma túy còn lại N giấu trong quần lót đang mặc trên người để tối sử dụng tiếp.

Khoảng 16h cùng ngày, S cũng có nhu cầu sử dụng ma túy nên đã điều khiển xe máy nhãn hiệu Yamaha Exciter màu xanh BKS 36K5-134.09 ra thị xã Từ S để mua ma túy về sử dụng. S gặp một thanh niên không quen biết hỏi mua 300.000 đồng ma túy thì người thanh niên đó đưa cho S 01 túi nilon màu trắng bên trong có 09 (chín) gói giấy bạc màu trắng đều chứa chất bột màu trắng. S biết đó là ma túy nên cầm đứt vào túi quần mang về phòng trọ cất giấu để sử dụng dần. Khi S về đến phòng trọ thì thấy N đang ngủ. S cất túi nilon chứa ma túy lên kệ cửa sổ của phòng trọ rồi đi tắm và ăn cơm.

Đến 22h30' cùng ngày lực lượng Công an xã Phương Liễu tiến hành kiểm tra tại phòng trọ phát hiện bắt quả tang Hoàng Văn N và Bùi Văn S có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ vật chứng là toàn bộ số ma túy và niêm phong theo quy định.

Tại Bản kết luận giám định số 265/KLGĐMT-PC09 ngày 15/3/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận:

“+ Chất bột màu trắng bên trong phong bì thư ký hiệu P1 gửi giám định có khối lượng là 0,1430 gam; Là ma túy; Loại ma túy: Heroine;

+ Chất bột màu trắng bên trong phong bì thư ký hiệu P2 gửi giám định có khối lượng là 0,3442 gam; Là ma túy; Loại ma túy: Heroine.”

Với nội dung trên, bản Cáo trạng số **70/CT-VKSQV ngày 26/5/2021** của VKSND huyện Quế Võ đã truy tố **Hoàng Văn N, Bùi Văn S về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249** Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa N và S đều khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu luận tội, sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm

hành sự của bị cáo, đã đề nghị HĐXX tuyên bố **Hoàng Văn N, Bùi Văn S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”** và đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS:

Xử phạt **Hoàng Văn N** từ **18-24 tháng tù**.

Xử phạt **Bùi Văn S** từ **13-18 tháng tù**.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với N và S.

Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy vật chứng là số ma túy còn lại sau giám định.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định.

Các bị cáo không tranh luận gì với đại diện VKSND huyện Quế Võ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vào hồi 22h30' ngày 12/3/2021, tại phòng trọ của Hoàng Văn N và Bùi Văn S ở thôn Phương Cầu, xã Phương Liễu, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh, lực lượng Công an xã Phương Liễu đã kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang Hoàng Văn N có hành vi tàng trữ trái phép 0,1430 gam Heroine, còn Bùi Văn S có hành vi tàng trữ trái phép 0,3442 gam Heroine, với mục đích để sử dụng cho bản thân. Do đó, hành vi của N và S đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự như Cáo trạng đã truy tố.

[2] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy. Ma túy còn là nguồn gốc dẫn tới nhiều tệ nạn xã hội và tội phạm khác, làm ảnh hưởng xấu tới tình hình trị an tại địa phương. Các bị cáo đều là những đối tượng nghiện ma túy, bị cáo N đã từng nhiều lần bị kết án nhưng vẫn không chịu tu dưỡng bản thân, tiếp tục lao vào con đường phạm tội. Do đó, cần phải có hình phạt nghiêm khắc cách ly N, S khỏi xã hội một thời gian tương xứng với mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của mỗi bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo nên đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS, vì vậy cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với N và S.

[3] Về hình phạt bổ sung: Do N, S là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[4] Về vật chứng: Đối với mẫu vật còn lại sau giám định cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc xe máy Yamaha Exciter màu xanh BKS 36K5-134.09 S dùng để đi mua ma túy là tài sản của chị Bùi Thị Thương (là bạn của S), chị Thương

không biết S dùng xe để đi mua ma túy nên Công an huyện Quế Võ không thu giữ là phù hợp.

[5] Đối với người bán ma túy cho N và S, do N và S đều không biết họ tên, tuổi, địa chỉ của người này ở đâu, Cơ quan CSĐT Công an huyện Quế Võ tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ sẽ xem xét xử lý sau.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố Hoàng Văn N, Bùi Văn S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự:

Xử phạt Hoàng Văn N **18 (mười tám) tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày 13/3/2021.

Xử phạt Bùi Văn S **15 (mười lăm) tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày 13/3/2021.

Quyết định tạm giam N, S mỗi bị cáo 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để bảo đảm việc thi hành án.

*** Về vật chứng:** Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì thư. (Theo Biên bản bàn giao vật chứng số 87 ngày 27/5/2021 của Công an huyện Quế Võ với Chi cục THADS huyện Quế Võ).

*** Về án phí:** Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: N và S mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND huyện Quế Võ;
- Công an huyện Quế Võ;
- Chi cục THADS huyện Quế Võ;
- Trại tạm giam CA tỉnh Bắc Ninh;
- Sở tư pháp tỉnh Bắc Ninh;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VT;

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Phan Minh Đức